

Bản án số: 338/2020/HS-ST
Ngày 27-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 328/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 337/2020/QĐXXST-HS ngày 13/8/2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh T, sinh năm 1995 tại tỉnh Đ; thường trú: Ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Thanh P, sinh năm 1957 và bà Hồ Thị Út E (đã chết); bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/04/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thị Tuyết H, sinh năm 1995 tại Thành phố H; thường trú: 50/37 đường số 9, Phường 16, quận G, Thành phố H; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Minh H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966; có 01 anh sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/04/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Chị Lê Thị Hoàng O, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh T, Võ Thị Tuyết H có quan hệ tình cảm yêu đương với nhau và sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/04/2020, Trần Thanh T mượn xe mô tô của người gần phòng trọ (không rõ nhân thân lai lịch, không rõ đặc điểm xe) đi đến khu vực đường L, Quận 10, Thành phố H, gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 200.000 đồng ma túy được bảo quản trong một gói nylon miệng kéo dính. Trần Thanh T bỏ gói ma túy vào trong gói thuốc lá hiệu Jet và bỏ vào túi quần bên trái, rồi điều khiển xe mô tô đến nơi trọ của Võ Thị Tuyết H tại Quận 12, Thành phố H chở H đi chơi. Sau đó, Trần Thanh T chở Võ Thị Tuyết H về nơi ở trọ của T tại khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B để trả xe. Sau đó, Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H đi bộ đến nhà nghỉ T. Trên đường đi, T nói có ma túy cất giấu trong túi quần và rủ H thuê phòng sử dụng, đồng thời, T lấy 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 chai nhựa cất giấu bên lề đường mang theo. Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H thuê phòng số 17, nhà nghỉ T địa chỉ số 1310/3B khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B để sử dụng ma túy. Trần Thanh T lấy gói ma túy để trên bàn, rồi lấy chai nhựa, nỏ thủy tinh và ống hút. Võ Thị Tuyết H lấy một ít ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh rồi cả hai cùng sử dụng ma túy, số còn lại H để trên bàn. Sau đó, Trần Thanh T lấy ma túy bỏ vào vỏ bao thuốc Jet để lại trên bàn và mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất sau bồn cầu trong nhà vệ sinh.

Đến 00 giờ 10 phút ngày 26/04/2020, lực lượng Công An phường T phối hợp với Đội Cảnh sát Kinh tế - ma túy Công An thành phố Dĩ An kiểm tra hành chính nhà nghỉ T thuộc khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Khi kiểm tra đến phòng số 17, Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H lấy ra 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng được bỏ vào gói thuốc lá hiệu Jet giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng; 01 nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa và 01 vỏ chai nhựa.

Theo Kết luận giám định số 250/MT-PC09 ngày 04/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1563 gam, loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 364/CT – VKS ngày 04 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trần Thanh T mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, Võ Thị Tuyết H mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1053 gam; 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa và 01 vỏ chai bằng nhựa.

Đối với chiếc mô tô Trần Thanh T mượn của người gần phòng trọ (không rõ nhân thân lai lịch, không rõ đặc điểm xe), để đi mua ma túy, hiện chưa xác định được nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với chị Lê Thị Hoàng O, không biết Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H sử dụng phòng số 17 nhà nghỉ T để sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy tại nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Thanh T ở khu vực đường L, Quận 10, Thành phố H (chưa rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H thông báo cho Công an Quận 10 tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H không tranh luận, đối đáp gì, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại cơ quan điều tra, người chứng kiến không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 26/4/2020, tại phòng số 17 nhà nghỉ T thuộc khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B, lực lượng Công An phường T phối hợp với Đội Cảnh sát Kinh tế - ma túy Công An thành phố D kiểm tra hành chính phát hiện Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H tàng trữ trái phép ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1563 gam để sử dụng. Như vậy, hành vi phạm tội trên đây của Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 364/CT – VKS ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến

vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[4] Vai trò trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, không phân công vai trò cụ thể. Bị cáo Trần Thanh T là người đi mua ma túy, rủ bị cáo H và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Võ Thị Tuyết H có vai trò thứ yếu, là người cùng thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người sử dụng ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[10] Xử lý vật chứng: Xét ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1053 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định, là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa và 01 vỏ chai bằng nhựa, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với người bán ma túy cho Trần Thanh T hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[12] Đối với chiếc mô tô Trần Thanh T mượn của người gần phòng trọ (không rõ nhân thân lai lịch, không rõ đặc điểm xe) để đi mua ma túy, hiện chưa xác định được nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[13] Đối với chị Lê Thị Hoàng O không biết Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H sử dụng phòng số 17 nhà nghỉ T để sử dụng và tàng trữ ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý.

[14] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với các bị cáo cũng như việc xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[15] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2020.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Tuyết H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1053 gam, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa và 01 vỏ chai bằng nhựa.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2020).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thanh T và Võ Thị Tuyết H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (02);
- Người tham gia tố tụng (02);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (02);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Minh Hoàng

